

Số: 5/MĐ /KH-UBND

Bắc Kạn, ngày 12 tháng 8 năm 2021

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện Đề án Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Phòng, chống, thiên tai năm 2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều năm 2020;*

*Căn cứ Quyết định số 553/QĐ-TTg ngày 06/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, đến năm 2030”;*

*Căn cứ Văn bản số 3194/BNN-PCTT ngày 28/5/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc xây dựng kế hoạch thực hiện Quyết định số 553/QĐ-TTg ngày 06/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ, giai đoạn 2021-2025;*

*Để thực hiện tốt các nội dung của Đề án Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng trên địa bàn tỉnh, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương góp phần hoàn thành mục tiêu Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, đến năm 2030” của Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện như sau:*

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

Nâng cao nhận thức về thiên tai, năng lực ứng phó thiên tai cho đội ngũ làm công tác phòng chống thiên tai, cán bộ chính quyền cơ sở và người dân vùng thường xuyên chịu tác động của thiên tai, góp phần xây dựng cộng đồng cấp xã, huyện an toàn trước thiên tai, có khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu; hình thành văn hóa phòng ngừa, chủ động và tích cực tham gia vào công tác phòng chống thiên tai của đại đa số người dân nhằm góp phần thực hiện bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới, giảm thiểu đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra.

### **2. Yêu cầu**

- Phối hợp nghiên cứu, hoàn thiện theo thẩm quyền hệ thống văn bản pháp luật, cơ chế, chính sách, hướng dẫn hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng;

- Đội ngũ giảng viên, tập huấn viên các cấp được trang bị kỹ năng, kiến thức và có đủ năng lực để tổ chức, triển khai thực hiện các hoạt động nâng cao nhận thức tại cộng đồng;

- Người dân ở các khu vực thường xuyên xảy ra lũ quét, sạt lở đất, lũ, ngập lụt... được phổ biến kiến thức phòng, tránh.

- 60% cán bộ, viên chức, cá nhân (thuộc đối tượng 4 và đối tượng là cá nhân tiêu biểu, người có uy tín trong cộng đồng dân cư) khi tham gia bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh được phổ biến về nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng trong phòng, chống thiên tai;

- 60% người dân ở các xã thường xuyên xảy ra thiên tai được phổ biến kiến thức về phòng tránh thiên tai, nhất là các loại hình thiên tai thường xuyên xảy ra trên địa bàn;

- 60% các bậc đào tạo phổ thông lồng ghép nội dung phòng tránh giảm nhẹ rủi ro thiên tai vào một số môn học để giảng dạy;

- 60% các xã xây dựng và phê duyệt kế hoạch phòng, chống thiên tai phải có sự tham gia của cộng đồng;

- Phần đầu 60% các hộ gia đình được tiếp nhận đầy đủ thông tin phòng, tránh thiên tai.

### **III. NỘI DUNG CỦA KẾ HOẠCH**

#### **1. Phối hợp, hoàn thiện cơ chế, chính sách, tài liệu hướng dẫn tổ chức thực hiện nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng và triển khai thực hiện khi có hướng dẫn**

1.1. Xây dựng, phối hợp xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, triển khai văn bản hướng dẫn về chế độ, chính sách tài chính, quản lý, tổ chức thực hiện các hoạt động quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, thông tin truyền thông nâng cao nhận thức các cấp và người dân.

1.2. Phối hợp xây dựng hướng dẫn củng cố, kiện toàn và phát triển nguồn nhân lực thực hiện các hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng, thông tin và truyền thông, quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng tại các cấp; triển khai thực hiện khi có hướng dẫn ban hành.

1.3. Phối hợp xây dựng hướng dẫn thực hiện việc lồng ghép một số nội dung phòng, chống thiên tai với một số môn học trong chương trình giảng dạy cấp tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và chương trình giáo dục thường xuyên theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo; các cơ sở giáo dục đào tạo nghề nghiệp liên quan.

1.4. Phối hợp xây dựng hướng dẫn đưa nội dung nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng trong phòng, chống thiên tai vào kế hoạch bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh.

1.5. Phối hợp xây dựng tài liệu tập huấn về các hoạt động phòng, chống và giảm nhẹ rủi ro thiên tai tại cộng đồng; tài liệu tuyên truyền, truyền thông (bao gồm các giai đoạn chuẩn bị lập kế hoạch, lập kế hoạch, các hoạt động ứng cứu trong thiên tai, các hoạt động về khôi phục và phục hồi sau thiên tai).

1.6. Phối hợp xây dựng Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện các hoạt động của Đề án.

**2. Nâng cao năng lực cho cá nhân, cán bộ chính quyền các cấp về quản lý, triển khai các hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng.**

2.1. Tổ chức phổ biến nội dung nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng trong phòng, chống thiên tai cho cán bộ, viên chức, cá nhân (thuộc đối tượng 4 và đối tượng là cá nhân tiêu biểu, người có uy tín trong cộng đồng dân cư) tham gia bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh hàng năm.

2.2. Xây dựng đội ngũ giảng viên cấp tỉnh, tham gia đào tạo và Tổ chức đào tạo, tập huấn cho đội ngũ giảng viên, cán bộ, tổ chức, cá nhân trực tiếp thực hiện Kế hoạch ở các cấp.

2.3. Tổ chức phổ biến chính sách, cơ chế, Bộ chỉ số đánh giá giám sát thực hiện Đề án.

2.4. Tập huấn nâng cao kiến thức về thiên tai, kỹ năng phòng, chống thiên tai, tăng cường năng lực thực hiện công tác tuyên truyền cho đội ngũ phóng viên, biên tập viên, cán bộ cơ sở truyền thanh - truyền hình cấp huyện, cán bộ đài truyền thanh cấp xã, báo cáo viên, tuyên truyền viên, lực lượng xung kích ở cơ sở.

2.5. Thực hiện đa dạng hóa các hình thức nâng cao năng lực cho lực lượng làm công tác phòng chống thiên tai; các cá nhân, tổ chức trực tiếp thực hiện Kế hoạch.

2.6. Trang bị dụng cụ hỗ trợ cho đội ngũ giảng viên, tuyên truyền viên, tình nguyện viên.

**3. Tăng cường tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức; tăng cường năng lực cho cộng đồng về giảm nhẹ rủi ro thiên tai**

3.1. Tổ chức tuyên truyền, truyền thông phòng chống thiên tai đến mọi đối tượng trong cộng đồng; thực hiện đa dạng hóa tài liệu, các phương thức truyền thông tại cộng đồng, trong đó, phối hợp xây dựng hoặc xây dựng phòng triển lãm, trưng bày hình ảnh, mô hình, tư liệu về các trận thiên tai, bài học kinh nghiệm phục vụ tham quan, học tập nâng cao nhận thức; tập huấn chuyên biệt cho các đối tượng dễ bị tổn thương tại cộng đồng.

3.2. Hướng dẫn và huy động người dân trực tiếp tham gia vào các hoạt động phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn cấp xã như diễn tập phòng tránh thiên tai, đánh giá rủi ro thiên tai, các sự kiện liên quan.

3.3. Xây dựng và nhân rộng mô hình xã điển hình về thực hiện nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng trong phòng chống thiên tai.

3.4. Tổ chức truyền thông trên cơ sở dữ liệu về tài liệu, sản phẩm truyền thông trên địa bàn toàn tỉnh; phổ biến, chia sẻ rộng rãi đến các nhóm đối tượng trong xã hội.

3.5. Xây dựng các công trình quy mô nhỏ phục vụ công tác phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai tại cộng đồng.

3.6. Lắp đặt hệ thống cảnh báo sớm phòng, chống thiên tai tại cộng đồng; thiết lập, cập nhật định kỳ thông tin bản đồ rủi ro thiên tai ở từng cộng đồng xã, thôn; phát triển cơ sở dữ liệu về quản lý rủi ro thiên tai, thông tin truyền thông; thực hiện lồng ghép kế hoạch phòng chống thiên tai vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

3.7. Lồng ghép một số nội dung phòng, chống thiên tai với một số môn học để đưa vào chương trình giảng dạy cấp tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và một số trường, cơ sở giáo dục đào tạo nghề nghiệp liên quan theo hướng dẫn.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Nguồn vốn thực hiện Kế hoạch bao gồm: Ngân sách nhà nước; Quỹ phòng, chống thiên tai; hỗ trợ, tài trợ từ các Chính phủ và các tổ chức quốc tế; huy động từ các tổ chức, cá nhân trong nước.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan: Rà soát, hoàn thiện quy định pháp luật để nâng cao hiệu quả của các hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng;

- Phối hợp với các Sở, ngành trong việc xây dựng hướng dẫn, nội dung giảng dạy về nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng để đưa vào các chương trình, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng; tổ chức các khóa tập huấn, bồi dưỡng; hỗ trợ tập huấn theo đề nghị của địa phương hoặc các cơ quan, tổ chức liên quan;

- Phối hợp với cơ quan thông tấn, báo chí thực hiện phổ biến, tuyên truyền, tập huấn về các hoạt động trong phòng, chống thiên tai; nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng;

- Phối hợp, triển khai thực hiện thí điểm mô hình cộng đồng an toàn trước thiên tai; tổ chức các chiến dịch tuyên truyền và phổ biến mô hình về cộng đồng an toàn trước thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu;

- Chủ trì, phối hợp nghiên cứu, tiếp thu và ứng dụng khoa học công nghệ nhất là công nghệ về thông tin trong quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng; thiết lập hệ thống cơ sở dữ liệu về quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng;

- Tham mưu lồng ghép vào các nội dung chi từ Quỹ phòng chống thiên tai cho các hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa

vào cộng đồng.

- Tham mưu báo cáo sơ kết, tổng kết, báo cáo đột xuất, định kỳ đánh giá thực hiện Kế hoạch theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo: Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức đào tạo, tập huấn, nâng cao nhận thức cho đội ngũ giáo viên kiến thức về phòng, chống và giảm nhẹ rủi ro thiên tai. Hướng dẫn các cơ sở giáo dục thực hiện việc lồng ghép một số nội dung phòng, chống thiên tai với một số môn học trong chương trình giảng dạy cấp tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và chương trình giáo dục thường xuyên; xây dựng trường học an toàn, trong đó có bổ sung "Trường học an toàn trước thiên tai" theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh: Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Sở, ngành liên quan và các địa phương thực hiện việc hướng dẫn, đưa nội dung nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng trong phòng, chống thiên tai vào kế hoạch bồi dưỡng an ninh - quốc phòng cho đối tượng 4 và đối tượng là cá nhân tiêu biểu, người uy tín trong cộng đồng dân cư; nâng cao năng lực cho đội xung kích ở cơ sở.

4. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Chỉ đạo nâng cao chất lượng công tác truyền thông, tuyên truyền, đưa tin trong phòng tránh và giảm nhẹ rủi ro thiên tai; phối hợp, thực hiện các chương trình truyền thông về giảm nhẹ rủi ro thiên tai từ cộng đồng;

- Chỉ đạo các cơ quan, thông tấn, báo chí và hệ thống thông tin cơ sở các cấp xây dựng kế hoạch, dành thời lượng phát sóng tuyên truyền nội dung của Kế hoạch, các hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng; phổ biến kiến thức về thiên tai, những tác động của thiên tai và biện pháp phòng chống.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường: Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng mô hình truyền thông về kiến thức phòng, chống thiên tai bảo vệ môi trường giảm nhẹ rủi ro thiên tai.

6. Sở Lao động Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Nâng cao năng lực ứng phó thiên tai cho đối tượng là người khuyết tật và các đối tượng dễ bị tổn thương khác;

- Tập huấn chuyên môn, tổ chức các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức về lồng ghép hòa nhập người khuyết tật trong phòng chống và giảm nhẹ thiên tai;

- Phối hợp hoạt động trong huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để triển khai các hoạt động hoà nhập người khuyết tật, các đối tượng dễ bị tổn thương trong phòng chống và giảm nhẹ rủi ro thiên tai

7. Sở Khoa học và Công nghệ: Tham mưu, tổ chức nghiên cứu, ứng dụng các giải pháp, khoa học công nghệ hiệu quả, phù hợp với điều kiện cộng đồng của địa phương.

8. Sở Tài chính: Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh cân đối, bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn Luật và các quy định hiện hành khác

9. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huy động và tiếp nhận nguồn vốn hợp pháp từ các nguồn khác nhau, đặc biệt là từ các tổ chức phi chính phủ trong nước và quốc tế phục vụ cho hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng, thông tin truyền thông về phòng chống thiên tai (theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền); thực hiện lồng ghép kế hoạch phòng chống thiên tai vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

10. Các sở, ngành, đoàn thể: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức thực hiện tốt các nội dung của kế hoạch; bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao hàng năm theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

11. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ động bố trí kinh phí từ nguồn vốn ngân sách địa phương trong kế hoạch hàng năm, đồng thời huy động các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (bao gồm cả quỹ phòng, chống thiên tai, nguồn vốn xã hội hóa, vốn hỗ trợ, tài trợ của các tổ chức quốc tế) để triển khai thực hiện công tác nâng cao nhận thức cộng đồng trên địa bàn theo các nội dung được phân công thực hiện trong đó tập trung:

- Tổ chức các đợt tập huấn, bồi dưỡng phù hợp với các đối tượng theo trên địa bàn cấp huyện; hỗ trợ cấp có thẩm quyền xây dựng tài liệu phù hợp với ngôn ngữ bản địa, đặc điểm văn hóa, kinh tế - xã hội, thiên tai;

- Thực hiện lồng ghép nội dung của nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý dựa vào cộng đồng với các hoạt động có liên quan của các chương trình, dự án khác trên địa bàn, trong đó có việc thiết lập các hệ thống tiếp nhận tin, truyền tin thông báo, cảnh báo thiên tai trên địa bàn một xã và liên xã; xây dựng công trình quy mô nhỏ phục vụ phòng chống thiên tai;

- Tổ chức đánh giá, báo cáo định kỳ về tiến độ thực hiện, kiến nghị điều chỉnh nội dung Kế hoạch trên địa bàn theo quy định;

- Xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai trên cơ sở kết quả đánh giá rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng; thực hiện lồng ghép phòng chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội;

12. Tham gia của các tổ chức phi Chính phủ (nếu có)

- Phối hợp với các cơ quan chức năng của địa phương trong các quá trình hoạt động của Kế hoạch;

- Hỗ trợ cộng đồng trong công tác tập huấn, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, triển khai các biện pháp phòng tránh thiên tai dựa vào cộng đồng;

- Tham gia các hoạt động của Kế hoạch, dự án trong kế hoạch xây dựng làng xã an toàn trước thiên tai; xây dựng mô hình cộng đồng an toàn trước thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu;

- Giúp đỡ người dân áp dụng, thực hiện các biện pháp phòng tránh, giảm nhẹ và thích nghi với các loại hình thiên tai mới ở địa phương;

- Xây dựng các chương trình, dự án hỗ trợ trực tiếp các hoạt động của Kế hoạch tại các địa phương.

*(Kèm theo: Phụ lục 1: Một số hoạt động cụ thể; Phụ lục 2: Danh sách giảng viên cấp tỉnh; Phụ lục 3: Các xã ưu tiên thực hiện các hoạt động của Đề án)*

Căn cứ Kế hoạch này, các sở, ngành, đơn vị và đoàn thể của tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động đề xuất các hoạt động triển khai thực hiện hằng năm phù hợp với điều kiện thực tế, lập dự toán kinh phí gửi về Sở Tài chính để thẩm định, tham mưu.

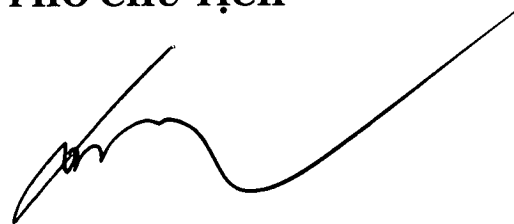
Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương tổng hợp báo cáo về Sở Nông nghiệp và PTNT để tổng hợp, tham mưu điều chỉnh theo quy định./.

**Nơi nhận:**

*Gửi bản điện tử, bản giấy đơn vị không có TDOffice:*

- Bộ Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- TT. Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPTT BCH PCTT & TKCN tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh (Ô. Thất);
- Lưu: VT, Huynh. *Ph/z*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đỗ Thị Minh Hoa**

**PHỤ LỤC 1: MỘT SỐ NỘI DUNG CỤ THỂ**  
**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN ĐỀ ÁN NÂNG CAO NHẬN THỨC CỘNG ĐỒNG VÀ QUẢN LÝ RỦI RO THIÊN TAI DỰA VÀO CỘNG ĐỒNG**  
**GIAI ĐOẠN 2021-2025**

*Kèm theo Kế hoạch số 510 /KH-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2021 của UBND tỉnh Bắc Kạn*

Nội dung	Các hoạt động chính	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Dự kiến Kết quả		Thời gian thực hiện
				Đơn vị tính	số lượng	
1. Phối hợp, hoàn thiện cơ chế, chính sách, tài liệu hướng dẫn tổ chức thực hiện nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng và triển khai thực hiện khi có hướng dẫn	1.1. Xây dựng, phối hợp xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, triển khai văn bản hướng dẫn về chế độ, chính sách tài chính, quản lý, tổ chức thực hiện các hoạt động quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, thông tin truyền thông nâng cao nhận thức các cấp và người dân.	Sở Tài chính	Các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	Hoạt động phối hợp; Hoạt động triển khai		- Hoạt động phối hợp: 2021-2023 - Hoạt động triển khai từ 2023
	1.2. Phối hợp xây dựng hướng dẫn củng cố, kiện toàn và phát triển nguồn nhân lực thực hiện các hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng, thông tin và truyền thông, quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng tại các cấp; triển khai thực hiện khi có hướng dẫn ban hành	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị liên quan	Hoạt động phối hợp; Hoạt động triển khai		- Hoạt động phối hợp: 2021-2023 - Hoạt động triển khai từ 2023
	1.3. Phối hợp xây dựng hướng dẫn thực hiện việc lồng ghép một số nội dung phòng, chống thiên tai với một số môn học trong chương trình giảng dạy cấp tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và chương trình giáo dục thường xuyên theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo; lồng ghép vào chương trình đào tạo tại các cơ sở giáo dục đào tạo nghề nghiệp liên quan.	- Sở Giáo dục và Đào tạo - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (Chủ trì nội liên quan đến cơ sở giáo dục đào tạo nghề nghiệp liên quan)	Sở Nông nghiệp và PTNT; UBND các huyện, thành phố	Hoạt động phối hợp; Hoạt động triển khai		- Hoạt động phối hợp: 2021-2023 - Hoạt động triển khai từ 2023



Nội dung	Các hoạt động chính	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Dự kiến Kết quả		Thời gian thực hiện
				Đơn vị tính	số lượng	
	1.4. Phối hợp xây dựng hướng dẫn đưa nội dung nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng trong phòng, chống thiên tai vào kế hoạch bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh.	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	Sở Nông nghiệp và PTNT, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và UBND các huyện, thành phố	Hoạt động phối hợp		Từ năm 2021
	1.5. Phối hợp xây dựng tài liệu tập huấn về các hoạt động phòng, chống và giảm nhẹ rủi ro thiên tai tại cộng đồng; tài liệu tuyên truyền, truyền thông (bao gồm các giai đoạn chuẩn bị lập kế hoạch, lập kế hoạch, các hoạt động ứng cứu trong thiên tai, các hoạt động về khôi phục và phục hồi sau thiên tai).	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thành phố; các cơ quan liên quan	Hoạt động phối hợp		Từ năm 2021
	1.6. Phối hợp xây dựng Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện các hoạt động của Đề án.	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thành phố; các cơ quan liên quan	Hoạt động phối hợp		Từ năm 2023
2. Nâng cao năng lực cho cá nhân, cán bộ chính quyền các cấp về quản lý, triển khai các hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng.	2.1. Tổ chức phổ biến nội dung nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng trong phòng, chống thiên tai cho cán bộ, viên chức, cá nhân (thuộc đối tượng 4 và đối tượng là cá nhân tiêu biểu, người có uy tín trong cộng đồng dân cư) tham gia bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh hàng năm.	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	Sở Nông nghiệp và PTNT nông thôn; UBND các huyện, thành phố, các cơ quan liên quan	Người	14.365	Từ năm 2023
	2.2 Xây dựng đội ngũ giảng viên cấp tỉnh, tham gia đào tạo và tổ chức đào tạo, tập huấn cho đội ngũ giảng viên, cán bộ, tổ chức, cá nhân trực tiếp thực hiện Kế hoạch ở các cấp.	Sở Nông nghiệp và PTNT; UBND các huyện, thành phố	Các sở, ngành liên quan, UBND các cấp	Người	208	Từ năm 2022
	- Đội ngũ giảng viên cấp tỉnh			Người	17	

Nội dung	Các hoạt động chính	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Dự kiến Kết quả		Thời gian thực hiện
				Đơn vị tính	số lượng	
	- Đội ngũ giảng viên, cán bộ, tổ chức, cá nhân trực tiếp thực hiện Kế hoạch ở cấp huyện, xã			Người	191	
	+ Thành phố Bắc Kạn: Gồm 5 người tại cấp thành phố, 8 người cấp xã, phường.			Người	13	
	+ Huyện Chợ Đồn: Gồm 08 người cấp huyện, 40 người cấp xã, thị trấn.			Người	48	
	+ Huyện Ba Bể: Gồm 5 người tại cấp huyện, 15 người cấp xã, thị trấn.			Người	20	
	+ Huyện Ngân Sơn: Gồm 5 người tại cấp huyện, 10 người cấp xã.			Người	15	
	+ Huyện Bạch Thông: Gồm 6 người tại cấp huyện, 14 người tại cấp xã.			Người	20	
	+ Huyện Pác Nặm: Gồm 5 người cấp huyện, 10 người cấp xã.			Người	15	
	+ Huyện Chợ Mới: Gồm 10 người cấp huyện, 28 người cấp xã.			Người	38	
	+ Huyện Na Rì: Gồm 5 người cấp huyện, 17 người cấp xã.			Người	22	
	2.3. Tổ chức phổ biến chính sách, cơ chế, Bộ chỉ số đánh giá giám sát thực hiện	Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND các huyện, thành phố	Các sở, ngành liên quan, UBND các cấp			Từ năm 2023
	2.4. Tập huấn nâng cao kiến thức về phòng, chống thiên tai, tăng cường năng lực thực hiện công tác tuyên truyền					
	2.4.1. Cho đội ngũ phóng viên, biên tập viên, cán bộ cơ sở truyền thanh - truyền hình cấp huyện, cán bộ đài truyền thanh cấp xã,	Sở Thông tin và Truyền thông,	Sở Nông nghiệp và PTNT, các Sở, ngành liên quan, UBND các cấp	Người	140	Từ năm 2022

Nội dung	Các hoạt động chính	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Dự kiến Kết quả		Thời gian thực hiện
				Đơn vị tính	số lượng	
	- Thành phố Bắc Kạn			Người	20	
	- Huyện Chợ Đồn			Người	24	
	- Huyện Ba Bể			Người	10	
	- Huyện Ngân Sơn			Người	18	
	- Huyện Bạch Thông			Người	16	
	- Huyện Pác Nặm			Người	17	
	- Huyện Chợ Mới			Người	18	
	- Huyện Na Rì			Người	17	
	2.4.2. Cho báo cáo viên, tuyên truyền viên;	Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND các huyện, thành phố	Các sở, ngành liên quan, UBND các cấp	Người	167	
	- Thành phố Bắc Kạn			Người	13	
	- Huyện Chợ Đồn			Người	38	
	- Huyện Ba Bể			Người	30	
	- Huyện Ngân Sơn			Người	18	
	- Huyện Bạch Thông			Người	20	
	- Huyện Pác Nặm			Người	15	
	- Huyện Chợ Mới			Người	18	
	- Huyện Na Rì			Người	15	
	2.4.3. Cho lực lượng xung kích cơ sở	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; UBND các huyện, thành phố	Sở Nông nghiệp và PTNT, các Sở, ngành liên quan, UBND các cấp		7.369	-
	- Thành phố Bắc Kạn			Người	692	
	- Huyện Chợ Đồn			Người	1.476	
	- Huyện Ba Bể			Người	835	
	- Huyện Ngân Sơn			Người	586	

Nội dung	Các hoạt động chính	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Dự kiến Kết quả		Thời gian thực hiện
				Đơn vị tính	số lượng	
	- Huyện Bạch Thông			Người	798	
	- Huyện Pác Nặm			Người	686	
	- Huyện Chợ Mới			Người	923	
	- Huyện Na Rì			Người	1.373	
	2.5. Thực hiện đa dạng hóa các hình thức nâng cao năng lực cho lực lượng làm công tác phòng chống thiên tai; các cá nhân, tổ chức trực tiếp thực hiện Kế hoạch.	Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND các huyện, thành phố	Các đơn vị liên quan	Hình thức theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền	Đề xuất thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế	Từ năm 2023
	2.6. Trang bị dụng cụ hỗ trợ cho đội ngũ giảng viên, tuyên truyền viên, tình nguyện viên.	Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND các huyện, thành phố	Các đơn vị liên quan	bộ/ chiếc/ thiết bị	Đề xuất thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế	Thường xuyên
3. Tăng cường tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức; tăng cường năng lực cho cộng đồng về giảm nhẹ rủi ro thiên tai	3.1. Tổ chức tuyên truyền, truyền thông phòng chống thiên tai đến mọi đối tượng trong cộng đồng; thực hiện đa dạng hóa tài liệu, các phương thức truyền thông tại cộng đồng, trong đó, có việc xây dựng phòng triển lãm, trưng bày hình ảnh, mô hình, tư liệu về các trận thiên tai, bài học kinh nghiệm phục vụ tham quan, học tập nâng cao nhận thức.	Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Thông tin và Truyền thông, UBND các huyện, thành phố;	các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan	buổi tuyên truyền/ đợt tập huấn/ phòng triển lãm	Đề xuất thực hiện khi có hướng dẫn, tài liệu	Từ năm 2023
	Trong đó: Tập huấn chuyên biệt cho các đối tượng dễ bị tổn thương (phụ nữ, người già, người khuyết tật....) tại cộng đồng.	Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND các huyện, thành phố	Các sở, ngành liên quan, UBND các cấp	Người	15.392	
	- Thành phố Bắc Kạn			Người	1.000	
	- Huyện Chợ Đồn			Người	1.504	
	- Huyện Ba Bể			Người	3.750	
	- Huyện Ngân Sơn			Người	2.000	
	- Huyện Bạch Thông			Người	700	

Nội dung	Các hoạt động chính	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Dự kiến Kết quả		Thời gian thực hiện
				Đơn vị tính	số lượng	
	- Huyện Pác Nặm			Người	1.198	
	- Huyện Chợ Mới			Người	2.240	
	- Huyện Na Rì			Người	3.000	
	3.2. Hướng dẫn và huy động người dân trực tiếp tham gia vào các hoạt động phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn cấp xã như diễn tập phòng tránh thiên tai, đánh giá rủi ro thiên tai, các sự kiện liên quan.	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; UBND các huyện, thành phố	Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan			Từ năm 2021
	Số lượng các cuộc diễn tập phòng chống thiên tai cấp xã			Cuộc diễn tập	95 cuộc (13.357 người tham gia)	
	- Thành phố Bắc Kạn				7 cuộc (960 người tham gia)	
	- Huyện Chợ Đồn				15 cuộc (1.905 người tham gia)	
	- Huyện Ba Bể				12 cuộc (1.655 người tham gia)	
	- Huyện Ngân Sơn				10 cuộc (1.570 người tham gia)	

Nội dung	Các hoạt động chính	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Dự kiến Kết quả		Thời gian thực hiện
				Đơn vị tính	số lượng	
	- Huyện Bạch Thông				14 cuộc (1.743 người tham gia)	
	- Huyện Pác Nặm				14 cuộc (1.858 người tham gia)	
	- Huyện Chợ Mới				10 cuộc (1.790 người tham gia)	
	- Huyện Na Rì				13 cuộc (1.876 người tham gia)	
	3.3. Xây dựng và nhân rộng mô hình xã điển hình về thực hiện nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng trong phòng chống thiên tai.	Sở Nông nghiệp và PTNT; UBND các huyện, thành phố	Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan	Mô hình	Nhân rộng khi có mô hình điểm	Từ năm 2021
	3.4. Tổ chức truyền thông trên cơ sở dữ liệu về tài liệu, sản phẩm truyền thông trên địa bàn toàn tỉnh; phổ biến, chia sẻ rộng rãi đến các các nhóm đối tượng.	Sở Nông nghiệp và PTNT	các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan	Buổi, đợt chia sẻ	Đề xuất, xây dựng hằng năm	Thường xuyên

Nội dung	Các hoạt động chính	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Dự kiến Kết quả		Thời gian thực hiện
				Đơn vị tính	số lượng	
	3.5. Xây dựng các công trình quy mô nhỏ phục vụ công tác phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai tại cộng đồng.	UBND các huyện, thành phố	Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan	công trình	Đề xuất, xây dựng hằng năm hoặc sau các đợt thiên tai	Từ năm 2023
	3.6. Lắp đặt hệ thống cảnh báo sớm phòng, chống thiên tai tại cộng đồng; thiết lập, cập nhật định kỳ thông tin bản đồ rủi ro thiên tai ở từng cộng đồng xã, thôn; phát triển cơ sở dữ liệu về quản lý rủi ro thiên tai, thông tin truyền thông; Thực hiện lồng ghép kế hoạch phòng chống thiên tai vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.	Sở Nông nghiệp và PTNT, Đài Khí tượng thủy Văn tỉnh; UBND các huyện, thành phố	Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan;			Từ năm 2021
	3.6.1. Bản đồ rủi ro thiên tai			Chiếc	141	
	- Cấp tỉnh: 1 bản đồ cho toàn tỉnh, số lượng 5 bản để tại cơ quan thường trực, Văn phòng thường trực, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, UBND tỉnh, dự phòng 01 bản				5	
	- Cấp huyện: 1 bản đồ cấp huyện, thành phố, số lượng 3 bản để tại cơ quan thường trực, Ban chỉ huy quân sự tỉnh, UBND huyện, thành phố; cấp xã mỗi xã 01 bản đồ				136	
	+ Thành phố Bắc Kạn (3 cấp huyện, 8 cấp xã, phường)				11	
	+ Huyện Chợ Đồn (3 cấp huyện, 20 cấp xã)				23	
	+ Huyện Ba Bể (3 cấp huyện, 15 cấp xã)				18	
	+ Huyện Ngân Sơn (3 cấp huyện, 10 cấp xã)				13	
	+ Huyện Bạch Thông (3 cấp huyện, 14 cấp xã)				17	

Nội dung	Các hoạt động chính	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Dự kiến Kết quả		Thời gian thực hiện
				Đơn vị tính	số lượng	
	+ Huyện Pác Nặm (3 cấp huyện, 14 cấp xã)				17	
	+ Huyện Chợ Mới (3 cấp huyện, 14 cấp xã)				17	
	+ Huyện Na Rì (3 cấp huyện, 17 cấp xã,)				20	
	3.6.2. hệ thống cảnh báo sớm tại cộng đồng				75	
	- Thành phố Bắc Kạn					
	Trạm đo mưa tự động			trạm	4	
	Trạm đo mực nước tự động			trạm	1	
	Trạm đo lưu lượng tự động và giám sát dòng chảy			Công trình	1	
	- Huyện Chợ Đồn					
	Trạm đo mưa tự động			trạm	7	
	Trạm đo mực nước tự động			trạm	2	
	Trạm đo lưu lượng tự động và giám sát dòng chảy			Công trình	2	
	- Huyện Ba Bể					
	Trạm đo mưa tự động			trạm	9	
	Trạm đo mực nước tự động			trạm	1	
	Trạm đo lưu lượng tự động và giám sát dòng chảy			Công trình	1	
	- Huyện Ngân Sơn					
	Trạm đo mưa tự động			trạm	2	
	Trạm đo mực nước tự động			trạm	1	
	Trạm đo lưu lượng tự động và giám sát dòng chảy			Công trình	1	
	- Huyện Bạch Thông:					
	Trạm đo mưa tự động			trạm	11	
	- Huyện Pác Nặm:					
	Trạm đo mưa tự động			trạm	4	



Nội dung	Các hoạt động chính	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Dự kiến Kết quả		Thời gian thực hiện
				Đơn vị tính	số lượng	
	<i>Trạm đo mực nước tự động</i>			<i>trạm</i>	<i>1</i>	
	<i>Trạm đo lưu lượng tự động và giám sát dòng chảy</i>			<i>Công trình</i>	<i>1</i>	
	<i>- Huyện Chợ Mới</i>					
	<i>Trạm đo mưa tự động</i>			<i>trạm</i>	<i>8</i>	
	<i>Trạm đo lưu lượng tự động</i>			<i>Công trình</i>	<i>1</i>	
	<i>- Huyện Na Rì</i>					
	<i>Trạm đo mưa tự động</i>			<i>trạm</i>	<i>15</i>	
	<i>Trạm đo mực nước tự động</i>			<i>trạm</i>	<i>1</i>	
	<i>Trạm đo lưu lượng tự động và giám sát dòng chảy</i>			<i>Công trình</i>	<i>1</i>	
	3.6.3. phát triển cơ sở dữ liệu về quản lý rủi ro thiên tai, thông tin truyền thông			Cơ sở dữ liệu	Đề xuất thực hiện hằng năm	
	3.6.4. Thực hiện lồng ghép kế hoạch phòng chống thiên tai vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.	Sở Kế hoạch và Đầu tư		Nội dung lồng ghép	Hằng năm	

**PHỤ LỤC 2: DANH SÁCH GIẢNG VIÊN, TẬP HUẤN VIÊN CẤP TỈNH**

Kèm theo Kế hoạch số 5/MO /KH-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2021 của UBND tỉnh Bắc Kạn

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Đơn vị công tác	Số điện thoại liên hệ	Ghi chú
1	Hà Kim Oanh	Phó Giám đốc	Sở Nông nghiệp và PTNT	0913555491	
2	Đới Văn Thiều	Quyền Chi cục Trưởng	Chi cục Thủy lợi - Sở Nông nghiệp và PTNT	0974200888	
3	Nguyễn Thị Lê	Phó Trưởng phòng Kỹ thuật, tổng hợp	Chi cục Thủy lợi - Sở Nông nghiệp và PTNT	0977528883	
4	Lê Trọng Cống	Chuyên viên	Chi cục Thủy lợi - Sở Nông nghiệp và PTNT	0912720369	
5	Triệu Xuân Mão	Chuyên viên	Chi cục Thủy lợi - Sở Nông nghiệp và PTNT	0967444433	
6	Văn Thị Thêu	Chuyên viên	Chi cục Thủy lợi - Sở Nông nghiệp và PTNT	0979553883	
7	Ngô Tuấn Anh	Phó Tham mưu trưởng	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	0915169246	
8	Nguyễn Ngọc Triu	Thượng Tá Phòng PC07	Công an tỉnh	0977989696	
9	Lại Hữu Ân	Chuyên viên phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông	Sở Giao Thông - Vận Tải	0977280686	
10	Nông Thị Thêm	Chuyên viên	Sở Tài nguyên và Môi trường	0968911912	
11	Nguyễn Tiến Lâm	chuyên viên Ban Thanh thiếu nhi Trường học	Tỉnh Đoàn Bắc Kạn	0972140790	
12	Nguyễn Ngọc Quát	Trưởng phòng Kinh tế xây dựng	Sở Xây dựng	0989345386	
13	Phan Văn Thắng	Phó Chánh Văn phòng	Sở Giáo dục và Đào tạo	0972280984	
14	Hoàng Thị Ngân	Phó chủ tịch Hội LHPN tỉnh Bắc Kạn	Hội Phụ nữ tỉnh Bắc Kạn	0918733872	
15	Đình Thị Châm	Phó trưởng phòng Phòng BTXH&GN	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	0915197949	
16	Hoàng Thị Hồng	Chuyên viên phòng Kinh tế Ngành	Sở Kế hoạch và Đầu tư	0913249492	
17	Lý Thị Hoài Phương	Bác sỹ CKI, viên chức Khoa Cấp cứu,	Bệnh viện đa khoa tỉnh - Sở Y Tế	0978333222	

(Ấn định danh sách này có 17 người)

**PHỤ LỤC 3****DANH SÁCH CÁC XÃ ƯU TIÊN THỰC HIỆN CÁC HOẠT ĐỘNG NÂNG CAO NHẬN THỨC CỘNG ĐỒNG VÀ QUẢN LÝ RỦI RO THIÊN TAI DỰA VÀO CỘNG ĐỒNG**

Kèm theo Kế hoạch số 5/MO /KH-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2021 của UBND tỉnh Bắc Kạn

STT	Tên xã, thị trấn	Ghi chú
<b>I</b>	<b>HUYỆN CHỢ MỚI</b>	
1	Yên Cư	
2	Tân Sơn	
3	Yên Hân	
4	Bình Văn	
5	Hòa Mục	
6	Thanh Mai	
7	Cao Kỳ	
8	Nông Hạ	
9	Thanh Thịnh	
10	Quảng Chu	
11	Như Cố	
<b>II</b>	<b>HUYỆN CHỢ ĐÓN</b>	
1	Nam Cường	
2	Ngọc Phái	
3	Yên Phong	
4	Bình Trung	
5	Nghĩa Tá	
6	Yên Phong	
7	Đồng Thắng	
8	Đại Sào	
9	TT. Bằng Lũng	
10	Bản Thi	
11	Xuân Lạc	
<b>III</b>	<b>HUYỆN BẠCH THÔNG</b>	
1	Cao Sơn	
2	Mỹ Thanh	
3	Vi Hương	
4	Quân Hà	
5	Đôn Phong	
6	Phù Thông	
7	Tân Tú	
<b>IV</b>	<b>HUYỆN BA BÈ</b>	
1	Xã Quảng Khê	
2	Đồng Phúc	
3	Nam Mẫu	
4	Cao Thượng	
5	Khang Ninh	
6	Yên Dương	
7	Thượng Giáo	

STT	Tên xã, thị trấn	Ghi chú
<b>V</b>	<b>HUYỆN NA RÌ</b>	
1	Đồng Xá,	
2	Quang Phong	
3	Côn Minh,	
4	Xuân Dương	
5	Dương Sơn	
6	Văn Minh	
7	Sơn Thành	
8	Văn Vũ	
9	Cường Lợi	
<b>VI</b>	<b>HUYỆN PÁC NẠM</b>	
1	Cổ Linh	
2	Nhạn Môn	
3	Công Bằng	
4	Bằng Thành	
5	Nghiên Loan	
<b>VII</b>	<b>THÀNH PHỐ BẮC KẠN</b>	
1	Phường Đức Xuân	
2	Phường Sông Cầu	
3	Xã Dương Quang	
<b>VIII</b>	<b>HUYỆN NGÂN SƠN</b>	
1	TT. Nà Phặc	
2	Bằng Vân	
3	Thượng Quan	
4	Thượng Ân	
5	Cốc Đán	
<i>Ấn định danh sách này có 58 xã, phường, thị trấn</i>		